

CÔNG AN TỈNH BẮC KẠN
CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 19 /YC - CSĐT

Bắc Kạn, ngày 07 tháng 9 năm 2022

YÊU CẦU ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN ⁽¹⁾

Phó Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn⁽²⁾

Căn cứ⁽³⁾ Kết quả điều tra, xác minh tin báo về tội phạm: Có dấu hiệu sai phạm trong việc mua sắm vật tư, hoá chất, sinh phẩm phòng chống dịch Covid-19 tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn trong năm 2020, 2021.

Căn cứ các điều 36, 39, 69, 215, 216 và 217 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét cần thiết cho việc điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng tỉnh Bắc Kạn tiến hành định giá tài sản sau:

1. Thông tin và đặc điểm của tài sản cần định giá⁽⁴⁾:

+ Hóa chất, môi trường xét nghiệm Covid-19 theo bảng thống kê ký hiệu là B9, do Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn ký hợp đồng mua sắm ngày 22 tháng 02 năm 2021.

2. Tên tài liệu có liên quan (nếu có): Không

3. Nội dung yêu cầu định giá tài sản:

+ Hóa chất, môi trường xét nghiệm Covid-19 theo bảng thống kê ký hiệu là B9 tại thời điểm ký hợp đồng mua sắm tháng 02 năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn có giá trị là bao nhiêu tiền?

4. Thời hạn định giá tài sản từ ngày 07 tháng 9 năm 2022 đến ngày 16 tháng 9 năm 2022

Hội đồng định giá tài sản phải gửi Kết luận định giá tài sản cho cơ quan yêu cầu định giá tài sản.

Kèm theo Yêu cầu định giá tài sản này gồm:

- Quyết định số: 211/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 về việc mua sắm và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm vật tư, hoá chất phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19 của UBND tỉnh Bắc Kạn.

-Hợp đồng số:01/2021/HĐ/CDC-BK ngày 22/02/2021 giữa Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn và Công ty TNHH thiết bị An Việt.

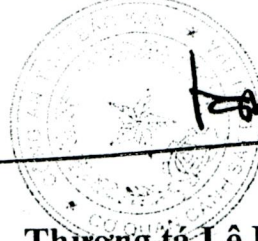
Yêu cầu định giá tài sản này được gửi đến Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng tỉnh Bắc Kạn.

Người định giá tài sản có quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 69 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

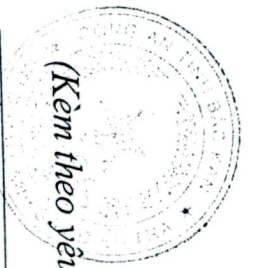
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- HĐĐGTS trong tổ tụng tỉnh Bắc Kạn;
- Hồ sơ 02 bản.

PHÓ THỦ TRƯỞNG



Thượng tá Lê Hồng Giang

(1) Điều tra viên, Kiểm sát viên có thể tham dự phiên họp định giá tài sản nhưng phải báo trước cho Hội đồng định giá tài sản biết (khoản 1 Điều 217 BLTTHS);
(2) Chức danh tư pháp người ban hành văn bản;
(3) Vụ/việc đang điều tra cần định giá tài sản;
(4) Ghi rõ thông tin, đặc điểm các loại tài sản cần định giá và nơi bảo quản các tài sản này.



DANH MỤC VẬT TƯ, HOÀ CHẤT, SINH PHẨM (Ký hiệu B9)
theo hợp đồng số: 01/2021/HD/CDC-BK ngày 22 tháng 02 năm 2021
(Kèm theo yêu cầu định giá tài sản số: 19 ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn)

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Xuất xứ	Quy cách đóng gói	DVT	Số lượng
1	Hóa chất tách chiết sử dụng máy tự động KingFisher (tên thương mại: MagMAX viral pathogen nucleic acid isolation Kit Code A42352)	Bộ sản phẩm sử dụng công nghệ hạt từ tính Magax, đảm bảo phục hồi có thể tái tạo axit nucleic chất lượng cao tương thích với nhiều ứng dụng, bao gồm real-time PCR, digital PCR, và next-generation sequencing- Ứng dụng: được thiết kế để tách chiết và tinh sạch RNA và DNA từ vi rút và vi khuẩn gram âm trong các mẫu: máu, gạc, nước tiểu và môi trường vận chuyển virus (VTM)	Thermo Scientific- Mỹ/Singapore	100 Rnx/bộ	Bộ	08
2	Vật tư tiêu hao cho King Fisher Prime	Bao gồm: - KingFisher Flex Microtiter Deepwell 96 plate, V-bottom (Code: 95040450) - 50 cái/túi - KingFisher Duo 12-tip comb, for Microtiter 96 Deepwell plate (Code: 97003500) - 50 cái/túi - KingFisher Duo elution strip (Code: 97003520)- 40 cái/túi Tính năng: Sử dụng các tấm nhựa dùng một lần - làm bằng polypropylen, lý tưởng để xử lý hạt từ tính do ái lực liên kết thấp với các phân tử sinh học.	Thermo Scientific- Mỹ/Phần Lan	3 túi /bộ	Bộ	02
3	Môi trường vận chuyển Vi rút hô hấp	Ông môi trường pha sẵn các chất để bảo quản vi rút đường hô hấp, có chất ức chế các vi khuẩn và vi rút khác (Ông falcol 15ml)	Nam Khoa/ Việt Nam	Ông	Ông	600

QUYẾT ĐỊNH

Về việc mua sắm và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm vật tư, hóa chất phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19 (Đợt 1)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về hướng dẫn luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn Nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc cấp bổ sung kinh phí cho Sở Y tế để thực hiện công tác cách ly y tế và phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 29/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc thực hiện một số biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 18/TTr-STC ngày 09/02/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định mua sắm vật tư, hóa chất phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19 (Đợt 1) với các nội dung sau:

- Tên cơ quan được mua sắm: Trung tâm kiểm soát bệnh tật, Sở Y tế;
- Danh mục vật tư, hóa chất được mua sắm: Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm;
- Phương thức mua sắm: Trung tâm kiểm soát bệnh tật, Sở Y tế thực hiện mua sắm theo quy định.

Điều 2. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm vật tư, hóa chất phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19 (Đợt 1) theo Phụ lục số 02 đính kèm.

Điều 3. Sở Y tế có trách nhiệm chỉ đạo Trung tâm kiểm soát bệnh tật tổ chức thực hiện mua sắm đảm bảo tuân thủ đúng quy định hiện hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm kiểm soát bệnh tật và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (t/h);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP;
- Lưu: VT, Việt.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Duy Hưng



HỢP ĐỒNG

Số: 01/2021/HĐ/CDC-BK

Gói thầu: Mua hóa chất, môi trường xét nghiệm Covid-19

Căn cứ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015 của Quốc Hội;

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 211/QĐ-UBND ngày 09/2/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc mua sắm và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm vật tư, hóa chất phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19 (đợt 1)

Căn cứ Quyết định số 42/QĐ-KSBT ngày 19/2/2021 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua hóa chất, môi trường xét nghiệm Covid-19.

Căn cứ biên bản thương thảo hợp đồng ngày 19/02/2021 giữa Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn và Công ty TNHH Thiết bị An Việt.

Hôm nay, ngày 22 tháng 02 năm 2021, tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn. Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư/bên mời thầu (sau đây gọi là Bên A)

Tên chủ đầu tư: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn

Địa chỉ: Tổ 10, phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

Điện thoại: 0209 3810 726

Tài khoản: 9527.2.1125941

Tại Kho bạc nhà nước tỉnh Bắc Kạn

Mã số thuế: 4700119671-019

Đại diện là Ông: **Nguyễn Tiến Tôn**

Chức vụ: **Giám đốc**

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu: Công ty TNHH Thiết bị An Việt

Địa chỉ: Số 64, Đường Yên Phụ, Phường Nguyễn Trung Trực, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội



Điện thoại: 0243.927.5767

Tài khoản: 19121438158017

Tại Ngân hàng: Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam, Chi nhánh Hà Thành, Hà Nội

Mã số thuế: 0103360438

Đại diện là Ông/bà: **Nguyễn Văn Tuấn**

Chức vụ: **Giám đốc**

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A giao cho Bên B thực hiện việc cung cấp hàng hóa theo danh mục được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo phụ lục);
2. Biên bản thương thảo hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
4. Báo giá và các văn bản làm rõ báo giá của nhà thầu trúng thầu (nếu có);
5. Bản yêu cầu báo giá và các tài liệu sửa đổi, làm rõ bản yêu cầu báo giá (nếu có);
6. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán quy định tại Điều 5 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ hàng hóa như quy định tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá trị hợp đồng: **134.188.000 đồng** (Một trăm ba mươi tư triệu một trăm tám mươi tám nghìn đồng).

- Giá trị trên đã bao gồm thuế, chi phí vận chuyển và giao hàng tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn.

- Giá này có hiệu lực và không được phép thay đổi trong suốt thời gian hợp đồng mua bán này có hiệu lực.

- Bên A thanh toán cho Bên B theo đúng giá trị hàng hóa thể hiện trên hóa đơn do Bộ Tài chính quy định.

2. Phương thức thanh toán

- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản theo tài khoản của nhà thầu nêu trong hợp đồng.

- Thời hạn thanh toán: Thanh toán trong vòng không quá 60 ngày kể từ ngày bên mua nhận đủ số hàng và chứng từ hợp lệ của bên bán.

Điều 6. Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày, kể từ ngày ký hợp đồng.

Điều 8. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng 4.000.000 VNĐ (*Bốn triệu đồng*).

- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bên B có trách nhiệm thực hiện bảo đảm thực hiện hợp đồng theo hình thức thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành hoặc tiền mặt.

Hiệu lực bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực 30 ngày, kể từ ngày ký hợp đồng cho đến khi toàn bộ hàng hóa được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng.

Điều 9. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

b) Bên B bị phá sản, giải thể;

c) Các hành vi khác (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 10. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký hợp đồng và bên A nhận được bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều đã quy định trong hợp đồng này. Những vấn đề khác có liên quan chưa đề cập đến trong hợp đồng này, hai bên có trách nhiệm thực hiện đúng theo các quy định hiện hành của pháp luật.

Hợp đồng này được lập thành 04 bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau. Bên mời thầu giữ 02 bản; Nhà thầu giữ 02 bản. / *Phu*

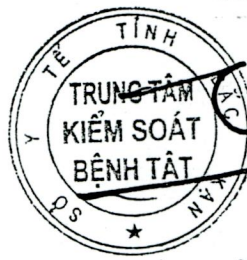
**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA
NHÀ THẦU (BÊN B)**



Nguyễn Văn Tuấn

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA
BÊN MỜI THẦU (BÊN A)** *gk*

Giám đốc



Nguyễn Tiến Tôn